

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM MÔN ĐỊA LÍ LỚP 11 BÀI 5:

MỘT SỐ VẤN ĐỀ CỦA CHÂU PHI- MĨ LA TINH- CHÂU LỤC VÀ KHU VỰC TÂY NAM Á VÀ KHU VỰC TRUNG Á

Câu 1: Nhận xét không đúng về nguyên nhân làm cho Châu Phi còn nghèo là

- A. sự thống trị lâu dài của chủ nghĩa thực dân
- B. tỉ suất gia tăng dân số tự nhiên cao, dân trí thấp
- C. xung đột sắc tộc triền miên, còn nhiều hủ tục
- D. Nghèo tài nguyên khoáng sản

Câu 2: Đặc điểm nền kinh tế của các nước Tây Nam Á và Trung Á có điểm giống nhau về cơ cấu kinh tế là:

- A. cân đối giữa các ngành công - nông nghiệp và dịch vụ.
- B. nặng về dịch vụ và nông nghiệp.
- C. nặng về nông nghiệp và công nghiệp.
- D. công nghiệp là ngành chiếm tỉ trọng cao và mang lại nhiều lợi tức nhất.

Câu 3: Việc khai thác khoáng sản ở châu Phi đã

- A. Nhanh chóng tàn phá môi trường.
- B. Làm tăng diện tích đất trồng trọt.
- C. Giữ được nguồn nước ngầm.
- D. Thúc đẩy nhanh quá trình phong hóa đất.

Câu 4: Lãnh thổ châu Phi phân bố 2 bên đường xích đạo và nằm gọn trong những đới khí hậu nào sau đây?

- A. Ôn đới Bắc bán cầu và nhiệt đới Nam Bán cầu.
- B. Nhiệt đới Bắc bán cầu và cận nhiệt đới Nam bán cầu.
- C. Nhiệt đới, cận nhiệt đới Bắc bán cầu và Nam bán cầu.
- D. Ôn đới Nam bán cầu và cận nhiệt đới Bắc bán cầu.

Câu 5: Điểm giống nhau về điều kiện tự nhiên của các nước Tây Nam Á và Trung Á là

- A. địa hình phần lớn là núi cao, rừng rậm, đồng bằng rộng lớn.
- B. địa hình phần lớn là núi đá, hoang mạc, đất trồng hiếm,
- C. địa hình chủ yếu là đồng bằng và hoang mạc xen kẽ.
- D. địa hình chủ yếu là các hồ băng hà, ốc đảo, hoang mạc.

Câu 6: Đồng bằng có diện tích lớn nhất Mĩ La Tinh là

- A. đồng bằng Amazon.
- B. đồng bằng duyên hải Mexico.
- C. đồng bằng La Plata.
- D. đồng bằng duyên hải đại tây dương.

Câu 7: Để phát triển nông nghiệp, giải pháp cấp bách đối với đa số các quốc gia ở châu Phi là

- A. Mở rộng mô hình sản xuất quảng canh.
- B. Khai hoang để mở rộng diện tích đất trồng trọt.
- C. Tạo ra các giống cây có thể chịu được khô hạn.
- D. Áp dụng các biện pháp thủy lợi để hạn chế khô hạn.

Câu 8: Đất đai ở ven các hoang mạc, bán hoang mạc ở châu Phi, nhiều nơi bị hoang mạc hóa là do

- A. Khí hậu khô hạn.
- B. Quá trình xói mòn, rửa trôi xảy ra mạnh.
- C. Rừng bị khai phá quá mức.
- D. Quá trình xâm thực diễn ra mạnh mẽ.

Câu 9: Nguyên nhân chính làm cho nền kinh tế châu Phi kém phát triển:

- A. Nghèo tài nguyên thiên nhiên.
- B. Thiếu lao động có trình độ
- C. Khủng bố chính trị.
- D. Thiếu khả năng quản lí nền kinh tế.

Câu 10: Nguyên nhân chính làm cho hoang mạc, bán hoang mạc và xa van là cảnh quan phổ biến ở châu Phi là do

- A. Địa hình cao
- B. Khí hậu khô nóng.
- C. Hình dạng khối lớn
- D. Các dòng biển lạnh chạy ven bờ.

- Câu 11:** Vùng núi nổi tiếng nhất ở Mỹ Latinh là
A. Andet. **B.** Anpơ. **C.** Antai. **D.** Coocdie.
- Câu 12:** Việc khai thác khoáng sản ở châu Phi đã
A. Nhanh chóng tàn phá môi trường. **B.** Làm tăng diện tích đất trồng trọt.
C. Giữ được nguồn nước ngầm. **D.** Thúc đẩy nhanh quá trình phong hóa đất.
- Câu 13:** Dân cư nhiều nước Mỹ La tinh còn nghèo đói không phải là do
A. Tình hình chính trị không ổn định
B. Hạn chế về điều kiện tự nhiên và nguồn lao động
C. Phụ thuộc vào các công ti tư bản nước ngoài
D. Phần lớn người dân không có đất canh tác
- Câu 14:** Cu-ba là nước xã hội chủ nghĩa duy nhất ở Mỹ La-tinh có vị trí
A. thuộc Bắc Mỹ, trong vịnh Mê-hi-cô. **B.** thuộc Trung Mỹ, trong vịnh Mê-hi-cô.
C. thuộc Trung Mỹ, trong vịnh Ca-li-phoóc-ni-a. **D.** thuộc Trung Mỹ, trong vịnh Ma-ra-kai-bô.
- Câu 15:** Hoang mạc Xa-ha-ra phía Bắc và Ca-la-ha-ri ở phía nam của châu Phi đều phân bố ở
A. cùng nằm trên đường chí tuyến Bắc.
B. cùng nằm trên đường chí tuyến Nam.
C. trên đường xích đạo.
D. trên đường chí tuyến Bắc và chí tuyến Nam.
- Câu 16:** Vấn đề nảy sinh lâu dài và cần được giải quyết ở Tây Nam Á là
A. dịch bệnh hoành hành. **B.** xung đột sắc tộc, tôn giáo.
C. phân biệt chủng tộc. **D.** nạn khủng bố.
- Câu 17:** Sông nào sau đây ở châu Phi chảy qua được nhiều quốc gia nhất?
A. Sông Côn-gô (Congo). **B.** Sông ô-ran-gơ (Orange).
C. Sông Nin (Nil). **D.** Sông Mô-dăm-bich (Mozambique).
- Câu 18:** Dân số châu Phi tăng rất nhanh là do
A. Tỉ suất tử thô rất thấp **B.** Quy mô dân số đông nhất thế giới
C. Tỉ suất gia tăng dân số tự nhiên cao **D.** Tỉ suất gia tăng cơ giới lớn
- Câu 19:** Mỹ La tinh có điều kiện thuận lợi để phát triển chăn nuôi đại gia súc là do
A. Có nguồn lương thực dồi dào và khí hậu lạnh
B. Có nhiều đồng cỏ và khí hậu nóng ẩm
C. Ngành công nghiệp chế biến phát triển
D. Nguồn thức ăn công nghiệp dồi dào
- Câu 20:** Nguyên nhân chính dẫn đến xung đột dai dẳng giữa Ixraen và Palestin là
A. tranh giành nguồn nước và đất đai.
B. bất đồng về tôn giáo và các tổ chức cực đoan.
C. tranh giành khai thác tài nguyên dầu mỏ.
D. sự can thiệp của thế lực bên ngoài.
- Câu 21:** Những thách thức lớn đối với châu Phi hiện nay là
A. Cạn kiệt tài nguyên , thiếu lực lượng lao động
B. Già hóa dân số, tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên thấp
C. Trình độ dân trí thấp, đói nghèo, bệnh tật, xung đột
D. Các nước cắt giảm viện trợ, thiếu lực lượng lao động
- Câu 22:** Phần lớn lãnh thổ Châu Phi có cảnh quan
A. rừng xích đạo, rừng nhiệt đới ẩm và nhiệt đới khô
B. hoang mạc, bán hoang mạc và cận nhiệt đới khô
C. hoang mạc, bán hoang mạc, và xavan
D. rừng xích đạo, cận nhiệt đới khô và xavan
- Câu 23:** Nước có trữ lượng nước ngọt nhiều nhất thế giới ở Mỹ La-tinh là

- A. Ác-hen-ti-na. B. Bra-xin. C. Pê-ru. D. Cô-lôm-bia

Câu 24: Ở Tây Nam Á, dầu mỏ và khí tự nhiên phân bố chủ yếu ở

- A. Ven biển Đỏ B. Ven biển Ca-xpi C. Ven Địa Trung Hải D. Ven vịnh Péc-xich

Câu 25: Điểm tương đồng về kinh tế - xã hội giữa các nước Trung Á và Tây Nam Á là

- A. chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của Hồi giáo.
B. chịu ảnh hưởng mạnh mẽ từ Liên bang Nga.
C. thu nhập bình quân đầu người cao.
D. có thế mạnh về công nghiệp và dịch vụ.

Câu 26: Việc khai thác khoáng sản ở châu Phi đã

- A. đem lại lợi nhuận cho các nước có tài nguyên.
B. mang lại lợi nhuận cao cho người dân châu phi.
C. Mang lại lợi nhuận cao cho các công ty tư bản nước ngoài.
D. đem lại lợi nhuận cho người lao động.

Câu 27: Nhân tố tự nhiên nào sau đây gây khó khăn cho đời sống của người dân châu Phi?

- A. Khí hậu khô hạn, nguồn nước khan hiếm.
B. Đồng bằng ít ỏi, đất sản xuất bị thu hẹp dần.
C. Nạn phá hoại mùa màng của côn trùng.
D. Tất cả các yếu tố trên.

Câu 28: Nước Có dân số đông nhất ở khu vực Trung Á là:

- A. Ca-dắc-xtan B. Tát-gi-ki-xtan C. Mông Cổ D. U-dơ-bê-ki-xtan

Câu 29: Một trong những nguyên nhân làm hạn chế sự phát triển của châu Phi là

- A. Không có tài nguyên khoáng sản
B. Hậu quả thống trị của chủ nghĩa thực dân
C. Dân số già, số lượng lao động ít
D. Tài nguyên thiên nhiên chưa được khai thác nhiều.

Câu 30: Tình trạng tử vong trẻ sơ sinh ở Châu Phi khá cao, chủ yếu do:

- A. Sự tồn tại của nhiều hủ tục
B. Nạn xung đột sắc tộc
C. Sự lan tràn của bệnh AIDS
D. Tình trạng suy dinh dưỡng của các bà mẹ trẻ em.

Câu 31: Hai nước có diện tích lãnh thổ lớn nhất và nhỏ nhất của khu vực Tây Nam Á lần lượt là

- A. I-ran Síp. B. Áp-ga-ni-xtan, Cô-oét.
C. A-rập Xê-Út, Ba-ranh. D. Ác-mê-ni-a, ô-ma

Câu 32: Nước đầu tư vào Mĩ La-tinh có số vốn đầu tư cao nhất được xếp từ nhiều đến ít là

- A. Anh - Bồ Đào Nha. B. Hoa Kì - Tây Ban Nha.
C. Pháp - Nhật Bản. D. Anh - Hoa Kì.

Câu 33: Ý nào biểu hiện rõ nhất vị trí chiến lược của khu vực Tây Nam Á?

- A. Giáp với nhiều biển và đại dương B. Nằm ở ngã ba của ba châu lục: Á, Âu, Phi
C. Có đường chí tuyến chạy qua D. Nằm ở khu vực khí hậu nhiệt đới

Câu 34: Để phát triển nông nghiệp, giải pháp cấp bách đối với đa số các quốc gia ở châu Phi là

- A. Mở rộng mô hình sản xuất quảng canh.
B. Khai hoang để mở rộng diện tích đất trồng trọt.
C. Tạo ra các giống cây có thể chịu được khô hạn.
D. Áp dụng các biện pháp thủy lợi để hạn chế khô hạn.

Câu 35: Tỷ lệ dân thành thị tăng nhanh ở các nước Mĩ La-tinh xuất phát từ nguyên nhân sâu xa nào sau đây?

- A. Các chủ trang trại chiếm phần lớn đất canh tác.
B. Công nghiệp ở các thành thị phát triển mạnh mẽ.

- C. Tỉ suất sinh ở các vùng nông thôn quá cao.
- D. Vùng nông thôn tình hình an ninh không được đảm bảo.

Câu 36: Ý nào sau đây không phải là nguyên nhân làm cho khu vực Tây Nam Á và Trung Á mất ổn định và đói nghèo gia tăng?

- A. Tranh giành đất đai, tài nguyên dầu mỏ, nguồn nước.
- B. Sự can thiệp của các thế lực nước ngoài.
- C. Sự xung đột tôn giáo, sắc tộc, đảng phái.
- D. Duy trì cơ cấu xã hội phong kiến trong thời gian dài.

Câu 37: Phần lớn lãnh thổ của châu Phi là

- A. Hoang mạc, bán hoang mạc và Xa-van.
- B. Đồng bằng phì nhiêu, rừng rậm nhiều gỗ tốt.
- C. Hoang mạc xen kẽ đồng bằng màu mỡ.
- D. Cao nguyên rộng lớn và các cánh đồng đá.

Câu 38: Tài nguyên được khai thác mạnh mẽ nhất ở châu Phi là

- A. khoáng sản và cát thủy tinh.
- B. khoáng sản và rừng.
- C. Đất nông nghiệp và nguồn nước
- D. tài nguyên cát và du lịch

Câu 39: Ý nào không phải là nguyên nhân làm cho nền kinh tế một số nước Châu Phi kém phát triển:

- A. Bị cạnh tranh bởi các nước phát triển
- B. Xung đột sắc tộc
- C. Khả năng quản lý đất nước kém.
- D. Từng bị thực dân thống trị lâu dài

Câu 40: Tài nguyên mà đa số các nước Châu Phi thiếu trầm trọng là:

- A. Các khoáng sản quý
- B. Năng lượng Mặt Trời
- C. Nước ngọt
- D. Rừng

Câu 41: Do đặc điểm địa hình nào của Châu Phi khiến sản xuất nông nghiệp ở đây gặp nhiều khó khăn.

- A. Nhiều hoang mạc rộng lớn
- B. Ít đồng bằng lớn
- C. Nhiều đồng cỏ Xa van
- D. Khí hậu khô, nóng

Câu 42: Nhận xét đúng nhất về thực trạng tài nguyên của Châu Phi

- A. khoáng sản nhiều, đồng cỏ và rừng xích đạo diện tích rộng lớn
- B. khoáng sản và rừng là những tài nguyên đang bị khai thác mạnh
- C. khoáng sản phong phú, rừng nhiều nhưng chưa được khai thác.
- D. trữ lượng lớn về vàng, kim cương, dầu mỏ, phốt phát nhưng chưa được khai thác.

Câu 43: Tài nguyên khoáng sản chủ yếu của khu vực Tây Nam Á là

- A. than, sắt.
- B. dầu mỏ, khí tự nhiên.
- C. kim loại màu.
- D. đồng, bô-xít.

Câu 44: Các nước ở khu vực Trung Á hiện tại phần lớn là những nước I được tách ra từ nước nào sau đây?

- A. Trung Quốc.
- B. Liên Xô cũ
- C. Ấn Độ.
- D. Không có câu nào đúng.

Câu 45: Châu phi là châu lục có tỉ lệ tăng dân số:

- A. vào loại cao trên thế giới
- B. Thấp nhất thế giới
- C. Trung bình của thế giới
- D. Cao nhất thế giới

Câu 46: Tây Nam Á có nguồn dầu khí tập trung nhiều ở khu vực

- A. phía tây.
- B. phía đông.
- C. ven biển Caxpi.
- D. ven vịnh Pecxich.

Câu 47: Nhân tố quan trọng làm cho Mĩ La tinh có thể mạnh trồng cây công nghiệp và cây ăn quả nhiệt đới là

- A. Thị trường tiêu thụ
- B. Có nhiều loại đất khác nhau
- C. Có nhiều cao nguyên
- D. Có khí hậu nhiệt đới

Câu 48: Về mặt tự nhiên, khu vực Tây Nam Á và Trung Á

- A. Điều nằm ở vĩ độ rất cao
- B. Điều có khí hậu khô hạn, có tiềm năng lớn về dầu mỏ và khí tự nhiên
- C. Điều có khí hậu nóng ẩm, giàu tài nguyên rừng.
- D. Điều có khí hậu lạnh, giàu tài nguyên thủy sản

Câu 49: Tây Nam Á là bộ phận lãnh thổ bao gồm

- A. bán đảo A-ráp, cao nguyên I-ran và một số vùng đất tiếp giáp Địa Trung Hải, biển Ca-xpi, biển Đen.
- B. bán đảo A-ráp, cao nguyên Ê-can và một số đảo trong vịnh Péc-xích.
- C. bán đảo Arap, bán đảo Xi-nai, cao nguyên Mô-zăm-bich và các đảo ở Địa Trung Hải.
- D. bán đảo A-ráp, cao nguyên I-ran và một số đảo thuộc Ấn Độ Dương.

Câu 50: Đặc điểm nào sau đây không đúng với tự nhiên Trung Á?

- A. Khí hậu thuận lợi cho trồng bông.
- B. Thảo nguyên rộng lớn.
- C. Khoáng sản giàu có.
- D. Đất đai phù sa màu mỡ.

Câu 51: Loại tài nguyên khoáng sản nào chủ yếu của Mĩ Latinh?

- A. dầu mỏ, khí đốt.
- B. kim loại màu, kim loại quý và nhiên liệu.
- C. kim loại đen.
- D. than đá, dầu khí.

Câu 52: Trong các nước ở Trung Á nước ít bị ảnh hưởng của đạo Hồi là

- A. Mông Cổ.
- B. Tat-gi-ki-xtan
- C. Ca-dắc-xtan.
- D. Cư-rơ-gư-xtan.

Câu 53: Ở Mĩ La tinh, rừng rậm xích xích đạo và nhiệt đới ẩm tập trung chủ yếu ở vùng nào?

- A. Vùng núi An-đét
- B. Đồng bằng A-ma-dôn
- C. Đồng bằng La Pla-ta
- D. Đồng bằng Pam-pa

Câu 54: Cảnh quan rừng xích đạo và nhiệt đới ẩm có diện tích lớn ở Mĩ La tinh vì

- A. Có diện tích rộng lớn
- B. Có đường Xích đạo chạy qua gần giữa khu vực
- C. Bao quanh là các biển và đại dương
- D. Có đường chí tuyến Nam chạy qua

Câu 55: Ý nào sau đây không phải là đặc điểm nổi bật về tự nhiên và xã hội của khu vực Tây Nam Á?

- A. Vị trí trung gian của ba châu lục, phần lớn lãnh thổ là hoang mạc.
- B. Dầu mỏ ở nhiều nơi, tập trung nhiều ở vùng Vịnh Péc-xích.
- C. Có nền văn minh rực rỡ, phần lớn dân cư theo đạo Hồi.
- D. Từng có “con đường tơ lụa” đi qua.

Câu 56: Những thách thức lớn đối với châu Phi hiện nay là

- A. Cạn kiệt tài nguyên, thiếu lực lượng lao động
- B. Già hóa dân số, tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên thấp
- C. Trình độ dân trí thấp, đói nghèo, bệnh tật, xung đột sắc tộc
- D. Các nước cắt giảm viện trợ, thiếu lực lượng lao động

Câu 57: Tài nguyên nào sau đây hiện đang bị khai thác mạnh ở châu Phi?

- A. Khoáng sản và thủy sản
- B. Khoáng sản và rừng
- C. Rừng và thủy sản.
- D. Đất và thủy sản.

Câu 58: Vùng có nhiều động đất, núi lửa và bão tập trung nhất ở Mĩ La-tinh là

- A. vùng núi An-đét phía Tây.
- B. vùng eo đất Trung Mĩ.
- C. vùng cao nguyên Bra-xin.
- D. vùng đồng bằng A-ma-zôn.

Câu 59: Tài nguyên mang lại nhiều hạnh phúc nhưng cũng mang lại nhiều đau thương cho Tây Nam Á là

- A. than đá, kim cương và vàng.
- B. dầu mỏ, khí đốt, nguồn nước ngọt.
- C. uran, boxit, thiếc.
- D. đồng, photphat, năng lượng Mặt Trời.

Câu 60: Về mặt tự nhiên, Tây Nam Á không có đặc điểm nào sau đây?

- A. Giàu có về tài nguyên thiên nhiên.
- B. Khí hậu lục địa khô hạn.
- C. Nhiều đồng bằng châu thổ đất đai màu mỡ.
- D. Các thảo nguyên thuận lợi cho chăn thả gia súc.

Câu 61: Nguyên nhân chính làm cho hoang mạc, bán hoang mạc và sa mạc là cảnh quan phổ biến ở châu Phi là do

- A. Địa hình cao
- B. Khí hậu khô nóng.
- C. Hình dạng khối lớn
- D. Các dòng biển lạnh chạy ven bờ.

Câu 62: Việc khai thác nguồn tài nguyên giàu có của Mỹ La tinh chủ yếu mang lại lợi ích cho

- A. Đại bộ phận dân cư
- B. Người da đen nhập cư
- C. Các nhà tư bản, các chủ trang trại
- D. Người dân bản địa (người Anh-điêng)

Câu 63: Nền nông nghiệp các nước Tây Nam Á kém phát triển không phải do

- A. đất trồng ít.
- B. nhiều hoang mạc.
- C. nguồn nước khan hiếm.
- D. khí hậu nhiệt đới ẩm.

Câu 64: Dòng En-ni-nô khi xuất hiện ở Mỹ La-tinh đã làm thay đổi khí hậu toàn cầu hoạt động trong vùng biển

- A. Đại Tây Dương, chảy từ xích đạo về đến biển U-ru-goay.
- B. Đại Tây Dương, chảy từ Nam cực lên đến biển Bra-xin.
- C. Thái Bình Dương, chảy từ Nam cực lên đến biển Pê-ru.
- D. Thái Bình Dương, chảy từ xích đạo về đến biển Chi-lê.

Câu 65: Châu Phi có tỉ lệ người HIV cao nhất thế giới là do:

- A. Có ngành du lịch phát triển.
- B. Trình độ dân trí thấp.
- C. Xung đột sắc tộc.
- D. Nhiều hủ tục chưa được xóa bỏ.

Câu 66: Đặc điểm nổi bật nào của dân cư Mỹ Latinh hiện nay?

- A. Tốc độ gia tăng dân số thấp.
- B. Phân bố dân cư đồng đều.
- C. Tỉ lệ dân thành thị cao.
- D. Tỉ lệ dân nông thôn cao.

Câu 67: Trung Á có nền văn hóa phong phú, tiếp thu cả giá trị văn hóa của phương Đông và phương Tây nhờ vào

- A. giáp Trung Quốc và Liên Bang Nga.
- B. có con đường tơ lụa đi qua.
- C. giáp Ấn Độ và Đông Âu.
- D. giao thông thuận lợi.

Câu 68: Phần lớn dân cư Tây Nam Á theo đạo

- A. Thiên chúa giáo.
- B. Phật giáo.
- C. Hồi.
- D. Do Thái.

Câu 69: Đặc điểm nào sau đây không đúng với dân cư Châu Phi?

- A. Tỉ lệ gia tăng tự nhiên cao nhất thế giới
- B. Số trẻ sơ sinh bị tử vong ngày càng giảm
- C. Có số dân đông
- D. Dân số đang già hóa

Câu 70: Nguồn tài nguyên quan trọng nhất ở khu vực Tây Nam Á là

- A. Than và uranium
- B. Dầu mỏ và khí tự nhiên
- C. Sắt và dầu mỏ
- D. Đồng và kim cương

Câu 71: Quá trình tích lũy vốn cho sự nghiệp công nghiệp hóa đất nước, các quốc gia Châu Phi đang gặp nhiều khó khăn:

- A. Thiếu nguồn khoáng sản quý hiếm như: đồng, vàng, kim cương....
- B. Tài nguyên nông – lâm sản không đáng kể
- C. Nguồn nguyên liệu dầu khí hiếm hoi
- D. Nguồn nông, lâm, khoáng sản xuất khẩu ở dạng sơ chế, giá trị thấp.

Câu 72: Phần lớn dân cư khu vực Tây Nam Á theo

- A. Ấn Độ giáo
- B. Thiên chúa giáo
- C. Phật giáo
- D. Hồi giáo

- Câu 73:** Khí hậu của Trung Á khô hạn, nếu giải quyết được vấn đề nước tưới thì có thể phát triển trồng
- A. lúa gạo. B. lúa mì. C. bông. D. cao lương.
- Câu 74:** Nguyên nhân nào sau đây dẫn đến sự gia tăng dân số nhanh ở châu Phi?
- A. Thu nhập thấp - đời sống nghèo nàn.
B. Trình độ dân trí thấp - xã hội còn nhiều hủ tục.
C. Độ tuổi sinh đẻ chiếm tỉ trọng cao trong dân số.
D. Tất cả các nguyên nhân trên.
- Câu 75:** Khu vực Trung Á hiện nay được xác định gồm có
- A. 5 nước. B. 6 nước.
C. 7 nước. D. 13 nước
- Câu 76:** Mĩ Latinh giáp với hai đại dương:
- A. Đại Tây Dương và Ấn Độ Dương. B. Thái Bình Dương và Đại Tây Dương.
C. Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương. D. Đại Tây Dương và Bắc Băng Dương.
- Câu 77:** Nguyên nhân nào làm cho Tây Nam Á và Trung Á trở thành nơi cạnh tranh của nhiều cường quốc?
- A. Có nguồn dầu mỏ dồi dào. B. Có vị trí địa - chính trị quan trọng.
C. Là nơi có nhiều tôn giáo. D. Tồn tại nền văn minh cổ đại rực rỡ.
- Câu 78:** Tây Nam Á là một bộ phận lãnh thổ thuộc châu Á gồm
- A. 13 nước. B. 20 nước C. 15 nước. D. 22 nước
- Câu 79:** Nguyên nhân chủ yếu làm mở rộng diện tích hoang mạc của châu Phi trong giai đoạn hiện nay:
- A. Vị trí địa lí. B. Khai thác rừng quá mức.
C. Khí hậu khô nóng. D. Tỷ suất gia tăng dân số cao
- Câu 80:** Việc khai thác khoáng sản ở châu Phi đã
- A. Mang lại lợi nhuận cho các nước có tài nguyên.
B. Mang lại lợi nhuận cao cho người lao động.
C. Mang lại lợi nhuận cao cho các công ty tư bản nước ngoài.
D. Mang lại lợi nhuận cho một nhóm người lao động
- Câu 81:** Ở châu Phi, giao thông nội địa gặp nhiều khó khăn là do:
- A. Hoang mạc rộng lớn, rừng rậm, núi cao vây bọc lãnh thổ.
B. Nhiều sông, địa hình bị cắt xẻ, khó xây dựng hệ thống giao thông.
C. Khí hậu ẩm ướt lầy lội, khó phát triển đường bộ.
D. Khí hậu mùa đông lạnh giá, sông ngòi đóng băng.
- Câu 82:** Khoáng sản chủ yếu ở Mĩ La tinh là
- A. Quặng kim loại màu, kim loại quý và nhiên liệu
B. Khoáng sản phi kim loại
C. Vật liệu xây dựng
D. Đất chịu lửa, đá vôi
- Câu 83:** Địa điểm xuất hiện nền văn minh cổ đại rực rỡ của loài người ở Tây Nam Á là
- A. trên bán đảo A-ráp. B. đồng bằng Lưỡng Hà.
C. xung quanh biển Chết. D. cao nguyên I-ran.
- Câu 84:** Vị trí chiến lược của khu vực Tây Nam Á được tạo nên bởi sự 1 tiếp giáp của các châu lục nào sau đây?
- A. Vị trí giáp châu Mĩ - châu úc - châu Phi. B. Châu Á - châu Âu - châu Phi.
C. Châu Âu - châu Mĩ - châu Á. D. Châu Á - châu Âu - châu úc.
- Câu 85:** Tỉ suất tăng dân số' tự nhiên của châu Phi năm 2005 tương ứng với chỉ số' nào dưới đây?
- A. 1,8%. B. 2%. C. 2,3%. D. 3%

Câu 86: Ngôn ngữ chủ yếu được sử dụng ở Mĩ Latinh:

- A. Tiếng Anh và tiếng Pháp. B. Tiếng Anh và tiếng Bồ Đào Nha.
C. Tiếng Tây Ban Nha và tiếng Bồ Đào Nha. D. Tiếng Anh và tiếng Tây Ban Nha.

Câu 87: Khoáng sản có ở hầu hết các nước Trung Á là

- A. Dầu mỏ B. Khí tự nhiên
C. Than đá D. Cả ba khoáng sản trên

Câu 88: Vị trí chiến lược của khu vực Tây Nam Á được tạo nên bởi sự tiếp giáp của các châu lục

- A. châu Mỹ, châu Đại Dương, châu Phi. B. châu Á, châu Âu, châu Đại Dương.
C. châu Mỹ, châu Âu, châu Á. D. châu Á, châu Âu, châu Phi.

Câu 89: Điều kiện tự nhiên ở khu vực Trung Á thích hợp để:

- A. Trồng cây công nghiệp. B. Trồng cây lương thực.
C. Trồng cây lương thực kết hợp chăn nuôi. D. Chăn thả gia súc.

Câu 90: Đất đai ở ven các hoang mạc, bán hoang mạc ở châu Phi, nhiều nơi bị hoang mạc hóa là do

- A. Khí hậu khô hạn. B. Quá trình xói mòn, rửa trôi xảy ra mạnh.
C. Rừng bị khai phá quá mức. D. Quá trình xâm thực diễn ra mạnh mẽ.

Câu 91: Mĩ Latinh bao gồm các bộ phận lãnh thổ:

- A. Trung Mĩ, Nam Mĩ. B. Trung Mĩ và quần đảo Caribê.
C. Quần đảo Caribê và Nam Mĩ. D. Trung Mĩ, Nam Mĩ và quần đảo Caribê.

Câu 92: Nguyên nhân chủ yếu nào sau đây đã làm cho tốc độ phát triển kinh tế không đều, đầu tư nước ngoài giảm mạnh ở Mĩ La tinh?

- A. Chính trị không ổn định B. Cạn kiệt dần tài nguyên
C. Thiếu lực lượng lao động D. Thiên tai xảy ra nhiều

Câu 93: Trung Á là khu vực

- A. sớm xuất hiện các quốc gia có nền văn minh cổ đại.
B. có phần lớn dân cư theo đạo Hồi.
C. thành phần dân tộc không quá phức tạp.
D. các nước đều thuộc Liên Bang Xô Viết trước đây.

Câu 94: Nước ở Tây Nam Á có trữ lượng dầu lớn nhất trên thế giới là nước nào?

- A. Ả-rập-Xeút. B. Iran. C. Irac. D. Coet.

Câu 95: So với khu vực Tây Nam Á, khu vực Trung Á có:

- A. Khí hậu ẩm và ấm hơn. B. Diện tích lớn hơn.
C. Dân số đông hơn. D. Tài nguyên khoáng sản đa dạng hơn.

Câu 96: Đặc điểm nào sau đây không đúng với khu vực Trung Á?

- A. Giàu dầu mỏ, khí tự nhiên, than đá, tiềm năng thủy điện, sắt, đồng.
B. Điều kiện tự nhiên thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp.
C. Đa dân tộc, có mật độ dân số thấp, tỉ lệ dân theo đạo Hồi cao (trừ Mông Cổ).
D. Từng có “con đường tơ lụa” đi qua, tiếp thu nhiều giá trị văn hóa cả phương Đông và phương Tây

Câu 97: Nước có sản lượng dầu khai thác lớn nhất hiện nay ở Tây Nam Á là

- A. Ả-rập - Xe-ut. B. I-rắc C. I-ran. D. Cô-ôét.

Câu 98: Châu Phi giáp với đại dương, biển và châu lục nào sau đây?

- A. Thái Bình Dương - Đại Tây Dương, Bắc Mĩ, Nam Mĩ, vịnh Ca-ri- bê.
B. Đại Tây Dương - Ấn Độ Dương, châu Á, châu Âu, biển Địa Trung Hải.
C. Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, châu Á, châu úc, Biển Đông.
D. Đại Tây Dương - Ấn Độ Dương, châu Á, châu Mĩ, vịnh Mê-hi-cô.

Câu 99: Eo biển có giá trị giao thông nằm ở Bắc Phi nối Đại Tây Dương với Địa Trung Hải là

- A. Pa-na-ma. B. Bê-ring. C. Ma-lắc-ca D. Gi-bran-ta.

- Câu 100:** Quá trình tích lũy vốn cho sự nghiệp công nghiệp hóa đất nước, các quốc gia Châu Phi đang gặp nhiều khó khăn:
- A. Thiếu nguồn khoáng sản quý hiếm như: đồng, vàng, kim cương....
 - B. Tài nguyên nông – lâm sản không đáng kể
 - C. Nguồn nguyên liệu dầu khí hiếm hoi
 - D. Nguồn nông, lâm, khoáng sản xuất khẩu ở dạng sơ chế, giá trị thấp.
- Câu 101:** Tài nguyên nào sau đây hiện đang bị khai thác mạnh ở châu Phi?
- A. Khoáng sản và thủy sản
 - B. Khoáng sản và rừng
 - C. Rừng và thủy sản.
 - D. Đất và thủy sản.
- Câu 102:** Kênh đào Pa-na-ma là kênh nối liền 2 đại dương nào sau đây?
- A. Thái Bình Dương - Ấn Độ Dương.
 - B. Thái Bình Dương - Đại Tây Dương,
 - C. Ấn Độ Dương - Địa Trung Hải.
 - D. Thái Bình Dương - Bắc Băng Dương.
- Câu 103:** Nước có điều kiện sản xuất nông nghiệp thuận lợi nhất trong các nước Tây Nam Á là
- A. I-rắc
 - B. I-ran.
 - C. Cô-oét
 - D. A-rập Xê-Út.
- Câu 104:** Mĩ Latinh không có kiểu cảnh quan nào sau đây?
- A. Xích đạo.
 - B. Nhiệt đới.
 - C. Cận nhiệt đới.
 - D. Hàn đới.
- Câu 105:** Quốc gia Trung Á nào trước đây không thuộc Liên Xô?
- A. Ca-dắc-xtan
 - B. Cư-rơ-gư-xtan
 - C. Mông Cổ
 - D. Tuộc-mê-ki-xtan
- Câu 106:** Mĩ la tinh có điều kiện thuận lợi để phát triển
- A. cây lương thực, cây công nghiệp nhiệt đới, chăn nuôi gia súc nhỏ.
 - B. cây công nghiệp, cây ăn quả nhiệt đới, chăn nuôi gia súc.
 - C. cây lương thực, cây ăn quả nhiệt đới, chăn nuôi gia súc nhỏ.
 - D. cây công nghiệp, cây lương thực, chăn nuôi đại gia súc.
- Câu 107:** Ở Mĩ La tinh, các chủ trang trại chiếm giữ phần lớn diện tích đất canh tác là do
- A. Cải cách ruộng đất không triệt để
 - B. Không ban hành chính sách cải cách ruộng đất
 - C. Người dân ít có nhu cầu sản xuất nông nghiệp
 - D. Người dân tự nguyện bán đất cho các chủ trang trại
- Câu 108:** Trung Á thừa hưởng nhiều giá trị văn hóa của cả phương Đông và phương Tây do:
- A. Ở vị trí cầu nối giữa châu Á - châu Âu.
 - B. Nằm trên đường di cư của nhiều dân tộc.
 - C. Có “con đường tơ lụa” đi qua.
 - D. Có hai tôn giáo lớn của thế giới là Thiên chúa giáo và Hồi giáo.
- Câu 109:** Nguyên nhân sâu xa nào dẫn đến nhiều tổ chức tôn giáo, chính trị cực đoan tăng cường hoạt động ở Tây Nam Á và Trung Á?
- A. Có dầu mỏ và vị trí địa - chính trị quan trọng.
 - B. Có dầu mỏ và Hồi giáo cực đoan.
 - C. Đa sắc tộc và đa tôn giáo.
 - D. Tranh giành đất đai và nguồn nước ngọt.
- Câu 110:** Mĩ La tinh có tỉ lệ dân cư đô thị rất cao (năm 2013, gần 70%), nguyên nhân chủ yếu là do
- A. Chiến tranh ở các vùng nông thôn
 - B. Công nghiệp phát triển với tốc độ nhanh
 - C. Dân nghèo không có ruộng kéo ra thành phố làm
 - D. Điều kiện sống ở thành phố của Mĩ La tinh rất thuận lợi

ĐÁP ÁN

1	D	21	C	41	B	61	B	81	B	101	B
2	D	22	C	42	B	62	C	82	A	102	B
3	A	23	C	43	B	63	D	83	C	103	A
4	C	24	D	44	C	64	D	84	B	104	D
5	B	25	A	45	D	65	B	85	C	105	C
6	A	26	C	46	D	66	C	86	C	106	B
7	D	27	A	47	D	67	B	87	D	107	A
8	C	28	D	48	B	68	C	88	D	108	A
9	B	29	B	49	A	69	D	89	C	109	A
10	B	30	D	50	D	70	B	90	C	110	C
11	A	31	B	51	B	71	D	91	D		
12	A	32	C	52	A	72	D	92	A		
13	B	33	B	53	B	73	C	93	B		
14	C	34	D	54	B	74	D	94	A		
15	D	35	A	55	D	75	B	95	D		
16	B	36	D	56	C	76	B	96	B		
17	C	37	A	57	B	77	A	97	A		
18	C	38	B	58	C	78	C	98	B		
19	B	39	A	59	B	79	B	99	D		
20	A	40	C	60	C	80	C	100	D		